

Số: 648 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 2092/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc cử thành viên Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp.

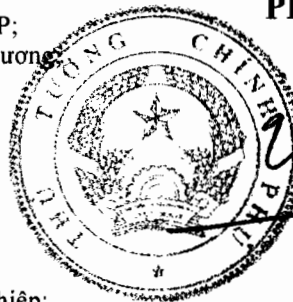
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 128/2001/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp.

Điều 3. Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- Các Tập đoàn kinh tế và Tổng Công ty 91;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (10).Q. *210*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Văn Ninh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo
Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 648/QĐ-TTg
ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)*

**I. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP**

1. Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp

a) Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, kiểm tra việc thực hiện công tác đổi mới doanh nghiệp nhà nước, bao gồm cả các công ty nông, lâm nghiệp (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp nhà nước) và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

b) Trưởng ban Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ, Phó trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Văn phòng Chính phủ.

c) Căn cứ vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước, căn cứ vào tình hình thực tế, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng chiến lược chương trình, kế hoạch tổng thể về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước, nông, lâm trường quốc doanh và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp trong phạm vi cả nước, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện các chương trình, kế hoạch về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty 91.

đ) Nắm vững tình hình diễn biến việc thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; kịp thời báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

e) Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ các mô hình tổ chức, cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn khách quan, phục vụ cho việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước theo yêu cầu của cải cách kinh tế và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

g) Chỉ đạo, hướng dẫn việc thẩm tra các đề án sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty 91.

h) Sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo định kỳ và đột xuất về tình hình đổi mới doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

i) Theo dõi việc thí điểm chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

k) Kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước.

l) Được mời tham dự các cuộc họp do Thủ tướng Chính phủ hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ chủ trì, các cuộc họp của các Bộ, ngành, chính quyền địa phương liên quan đến nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

m) Mời lãnh đạo các Bộ, ngành, chính quyền địa phương và đại diện các cơ quan, tổ chức khác liên quan tham dự các cuộc họp, các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo liên quan đến sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

n) Yêu cầu các Bộ, ngành, chính quyền địa phương và cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban.

o) Sử dụng bộ máy giúp việc (Vụ Đổi mới doanh nghiệp thuộc Văn phòng Chính phủ) để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Trưởng ban

a) Chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo trước Thủ tướng Chính phủ.

b) Chỉ đạo xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp trong phạm vi cả nước.

c) Chỉ đạo chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo. Thông qua kế hoạch công tác, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

d) Ủy quyền bằng văn bản cho Phó Trưởng ban thường trực, các Phó Trưởng ban chuyên trách, các ủy viên kiêm nhiệm thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc theo nhiệm vụ được phân công khi cần thiết.

đ) Thực hiện (hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực) phân công nhiệm vụ, đánh giá, nhận xét các Phó Trưởng ban chuyên trách và cán bộ chuyên trách của Ban.

3. Phó Trưởng ban thường trực

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về lĩnh vực được phân công.

b) Thay mặt Trưởng ban phụ trách chung các hoạt động của Ban, giải quyết công việc khi được ủy quyền và có trách nhiệm trực tiếp quản lý, điều hành Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, các Phó Trưởng ban chuyên trách, các ủy viên kiêm nhiệm, cán bộ chuyên trách của Ban và sử dụng bộ máy giúp việc (Vụ Đổi mới doanh nghiệp thuộc Văn phòng Chính phủ) hoạt động bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, có hiệu quả.

c) Tham khảo ý kiến các Phó Trưởng ban chuyên trách, các thành viên Ban, chủ động xây dựng kế hoạch công tác hàng quý, năm của Ban và báo cáo kế hoạch công tác với Trưởng ban để thông qua, làm cơ sở quản lý, điều hành hoạt động của Ban và của từng thành viên.

d) Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, đột xuất, trực tiếp với Trưởng ban về tình hình triển khai việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước để xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

đ) Ký các văn bản điều hành hoạt động của Ban và ký các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước khi được Trưởng ban ủy quyền, văn bản được sử dụng con dấu của Văn phòng Chính phủ.

e) Theo ủy quyền của Trưởng ban thực hiện phân công nhiệm vụ, đánh giá, nhận xét các Phó Trưởng ban chuyên trách và cán bộ chuyên trách của Ban.

4. Phó Trưởng ban chuyên trách

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực về lĩnh vực được phân công.

b) Chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Trưởng ban và của Phó Trưởng ban thường trực.

c) Chỉ đạo, triển khai thực hiện cơ chế, chính sách về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

d) Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, việc thực hiện chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban theo lĩnh vực được phân công.

đ) Chủ động đề xuất trực tiếp hoặc bằng văn bản ý kiến liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực.

e) Thực hiện đúng quy định của chế độ báo cáo công tác; chế độ sinh hoạt giao ban công tác. Nếu vắng mặt phải báo cáo rõ lý do.

5. Các ủy viên kiêm nhiệm

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực về lĩnh vực được phân công.

b) Chịu sự quản lý, điều hành của Trưởng ban, của Phó Trưởng ban thường trực, trong phạm vi công việc được giao kiêm nhiệm.

c) Chủ động đề xuất ý kiến liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực đổi mới và phát triển doanh nghiệp nhà nước với Phó Trưởng ban thường trực (khi cần thiết có thể đề xuất trực tiếp với Trưởng ban) để xin ý kiến chỉ đạo.

d) Thực hiện đúng quy định của chế độ báo cáo công tác; chế độ sinh hoạt giao ban công tác. Nếu vắng mặt phải báo cáo rõ lý do.

6. Thường trực Ban Chỉ đạo

Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Phó Trưởng ban thường trực, các Phó Trưởng ban chuyên trách, Vụ trưởng Vụ Đổi mới doanh nghiệp (Văn phòng Chính phủ).

Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ban; xử lý và giải quyết các công việc hàng ngày của Ban.

II. CHẾ ĐỘ, PHƯƠNG PHÁP LÀM VIỆC

Chế độ, phương pháp làm việc của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp phải bảo đảm nguyên tắc: Đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng trách nhiệm, quyền hạn, có kế hoạch, hiệu quả và không chồng chéo.

1. Chế độ sinh hoạt giao ban công tác

- Hàng tuần, Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức giao ban công tác. Hàng quý tổ chức giao ban công tác toàn Ban. Thời gian, địa điểm, thành phần họp giao ban (ngoài các thành viên của Ban) do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực quyết định và được thông báo trước.

- Nội dung giao ban công tác, bao gồm: Mọi thành viên của Thường trực Ban có trách nhiệm báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác được phân công, có đánh giá, góp ý, kiến nghị; cung cấp thông tin về những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban; phổ biến kế hoạch công tác trong thời gian tới.

2. Chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất

- Ban có trách nhiệm thực hiện đúng quy định về chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ (hàng quý, năm) và đột xuất trình Thủ tướng Chính phủ.

- Thường trực Ban thực hiện chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động của Ban định kỳ (hàng quý, năm) và đột xuất trình Trưởng ban.

- Yêu cầu Trưởng ban Đổi mới doanh nghiệp của các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty 91 thực hiện đúng quy định về chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban về tình hình thực hiện việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước (có đề xuất, kiến nghị).

- Các báo cáo định kỳ, đột xuất phải thể hiện dưới dạng văn bản để lưu giữ, theo dõi.

3. Chế độ đi công tác

Trên cơ sở kế hoạch công tác của Ban đã được thông qua, theo lĩnh vực được phân công, các đồng chí Phó Trưởng ban chuyên trách, cán bộ chuyên trách của Ban và chuyên viên của bộ máy giúp việc đi công tác theo sự sắp xếp, điều hành của Phó Trưởng ban thường trực. Phương tiện, điều kiện làm việc, kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 2092/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Chế độ chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi

- Phân công các thành viên của Ban bám sát các cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp nhà nước để chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước đạt yêu cầu của Chính phủ đề ra.

- Kịp thời đề xuất các giải pháp phù hợp với thực tiễn khách quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Chế độ kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện

- Phải bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước, từ cơ sở đến Ban, từ Ban đến Thủ tướng Chính phủ là trung thực, đầy đủ, nghiêm túc.

- Đề xuất các hình thức, biện pháp động viên, khen thưởng các doanh nghiệp thực hiện tốt, có hiệu quả trong việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước và ngược lại.

6. Chế độ hội họp

- Ban có kế hoạch triệu tập và chủ trì các cuộc họp, làm việc với cơ quan đại diện chủ sở hữu của các doanh nghiệp để chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước.

- Tham dự các cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ chủ trì, các cuộc họp của các Bộ, ngành, chính quyền địa phương liên quan đến nhiệm vụ của Ban và mời lãnh đạo các Bộ, ngành, chính quyền địa phương, đại diện các cơ quan, tổ chức khác liên quan tham dự các cuộc họp, các buổi làm việc của Ban về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp.

- Trong xây dựng kế hoạch công tác của Ban, có thể dự kiến các buổi hội thảo rộng rãi về những chủ đề liên quan đến kết quả, phương hướng của công tác sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước, trong đó các thành viên của Ban có trách nhiệm tham gia đầy đủ để kịp thời rút kinh nghiệm, bổ sung, sửa đổi cho chương trình, kế hoạch công tác đã được duyệt.

- Việc tổ chức hội họp phải bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí.

7. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng

- Căn cứ vào điều kiện thực tế, có thể cử thành viên của Ban (được sự cho phép của Thủ tướng Chính phủ); cán bộ chuyên trách của Ban, cán bộ, công chức của bộ máy giúp việc Ban (được sự cho phép của Phó trưởng ban

thường trực) tham gia các đoàn cán bộ đi học tập, nghiên cứu, khảo sát ở nước ngoài về những chương trình có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng kết hợp giữa lý thuyết với thực tiễn của đội ngũ cán bộ làm công tác sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước, trong đó có các thành viên của Ban, cán bộ chuyên trách của Ban và cán bộ, công chức của Vụ Đổi mới doanh nghiệp.

8. Chế độ hợp tác chuyên gia

Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ, có thể mời các chuyên gia giỏi về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp ở trong và ngoài nước làm tư vấn cho Ban. Các thành viên của Ban có trách nhiệm tiếp xúc, làm việc, học hỏi trực tiếp với các chuyên gia để tích lũy kiến thức, kinh nghiệm.

III. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

1. Quan hệ với các cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp nhà nước

- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp là cơ quan của Thủ tướng Chính phủ có nhiệm vụ tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước. Ban có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan đại diện chủ sở hữu của các doanh nghiệp nhà nước thực hiện tốt các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các yêu cầu của Ban về công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp.

- Các cơ quan đại diện chủ sở hữu của các doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm chấp hành việc chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định của Ban.

2. Quan hệ với các cơ quan chức năng

Là quan hệ phối hợp trong việc nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức, cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn khách quan, phục vụ cho việc sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước.

3. Quan hệ với Văn phòng Chính phủ

- Là quan hệ phối hợp trong việc thống nhất ý kiến phục vụ cho việc chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước.

- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp có trách nhiệm chủ động phối hợp với Văn phòng Chính phủ triển khai cụ thể chương trình, kế hoạch tổng thể về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước trong phạm vi cả nước đã được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Quan hệ với bộ máy giúp việc

- Bộ máy giúp việc là Vụ Đổi mới doanh nghiệp trực thuộc Văn phòng Chính phủ, có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ theo quy định tại Điều 2 của Quyết định số 36/QĐ-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, đồng thời có trách nhiệm phục vụ tốt cho các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã được quy định tại Quyết định số 2092/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Vụ Đổi mới doanh nghiệp có nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp trong lĩnh vực sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp; thực hiện công tác phục vụ (in ấn tài liệu, phát hành công văn...); theo dõi, báo cáo cụ thể tình hình chuẩn bị đề án để trình duyệt, thực hiện đề án về sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước đã được phê duyệt của các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty 91.

- Ban có trách nhiệm đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức của Vụ Đổi mới doanh nghiệp trong phạm vi thực hiện chức năng, nhiệm vụ giúp việc cho Ban để phối hợp với Văn phòng Chính phủ trong việc thống nhất công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng... đối với cán bộ, công chức của Vụ Đổi mới doanh nghiệp./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Văn Ninh